

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 11-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Thước

Bà Trần Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Nhân- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLS-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1987, tại Thanh Hóa. ĐKKHKT: Thôn Đ, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đầm Hương, xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Bùi Thị H; vợ Bùi Thị L; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 12 năm 2019; có mặt.

- Bị hại: Chị Bùi Thị M, sinh năm 1984, nơi cư trú: xã H, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của chị M: Anh Lê Văn T, sinh năm 1981 (chồng chị M); nơi cư trú: Thôn , xã T, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Dương Thanh Huyền; Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Giang Thế S, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn N (có giấy phép lái xe hạng C) lái xe thuê cho anh Giang Thế S, sinh năm 1972; trú quán: Thôn C, xã N, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là chủ cửa hàng kinh doanh phế liệu. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08 tháng 8 năm 2019, N điều khiển xe ô tô tải biển số 15C-178.63 chở sắt vụn đi trên Quốc lộ 10 theo hướng Quảng Ninh - Thái Bình. Khi đến chân cầu vượt Quán Toan, N bật xi nhan bên trái định điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái đi vào đường dẫn ra Quốc lộ 5. N quan sát thấy tại vị trí ngã 3 có 01 xe ô tô container và 01 xe ô tô con màu đen đi từ đường dẫn theo hướng Quốc lộ 5 đi Quốc lộ 10 đang chuyển hướng rẽ trái để đi Quốc lộ 10. Ngay sau khi hai xe ô tô điều khiển qua vị trí ngã 3, N điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái đi vào đường dẫn ra Quốc lộ 5. Do không chú ý quan sát, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên xe ô tô do N điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 34B2-457.98 do chị Bùi Thị M, sinh năm 1984, trú tại xã H, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương điều khiển hướng Thái Bình - Quảng Ninh (chị M không có giấy phép lái xe). Hậu quả: chị M bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, trưng cầu giám định để xác định dấu vết, chiều hướng, trạng thái, vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 15C-178.63 và xe mô tô biển số 34B2-457.98.

Hiện trường xảy ra tai nạn tại đoạn giao giữa Quốc lộ 10 và đường dẫn đi Quốc lộ 5 thuộc thôn 1 xã Bắc Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đoạn đường Quốc lộ 10 được trải nhựa apphan nhẵn phẳng có độ rộng trung bình 19,6m được chia thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt theo hướng đi Thái Bình - Quảng Ninh và ngược lại. Tại nơi xảy ra tai nạn có lối mở ở giữa hai chiều đường và mỗi chiều đường có ba làn đường xe chạy riêng biệt. Không có hệ thống tín hiệu giao thông đường bộ.

Hiện trường ghi nhận những dấu vết và phương tiện sau:

Xe ô tô biển số 15C-178.63 đỗ trên mặt đường Quốc lộ 10, đầu xe hướng Thái Bình chệch bên trái vào lề đường dẫn đi Quốc lộ 5, sau xe hướng Quảng Ninh chệch vào mép đường bên phải chiều đường Quảng Ninh - Thái Bình. Dấu vết phanh không liên tục trên mặt đường phía dưới lớp xe cuối cùng bên trái xe ô tô biển số 15C-178.63. Dấu vết trượt xước không liên tục trên mặt đường chiều hướng Quảng Ninh - Thái Bình vào đường dẫn Quốc lộ 5. Xe mô tô biển số 34B2-457.98 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường Quốc lộ 10, đầu xe hướng Thái Bình - Quảng Ninh chệch vào lề đường dẫn Quốc lộ 5, sau xe hướng chệch bên phải mép đường chiều đường Quảng Ninh - Thái Bình. Dấu vết máu trên mặt đường kích thước trong diện 0,2m x 0,2m.

Khám nghiệm xe ô tô biển số 15C-178.63 thấy các dấu vết tập trung chủ yếu ở phần bên phải đầu xe: Ốp nhựa mặt ga lăng phía trước bên phải có đám dấu vết mài trượt nhựa. Ốp nhựa góc phải đầu xe bị nứt vỡ. Ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên phải, đèn gầm bên phải phía trước, đèn sương mù bên phải bị vỡ khuyết. Ba - đờ - xóc phía trước bên phải bị bẹp lõm.

Khám nghiệm xe ô tô biển số 34B2-457.98 có những dấu vết chủ yếu sau:

Ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng phía trước không còn tại vị trí lắp ráp. Ốp nhựa cụm đèn tín hiệu bên trái phía trước bị vỡ khuyết rời khỏi vị trí lắp ráp. 1/3 ốp nhựa cụm đèn tín hiệu bên phải phía trước bên trên bị vỡ khuyết. Ốp nhựa đầu chắn bùn phía trước bị vỡ khuyết.

Tại bản Kết luận giám định số 53/GĐCH-PC09 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hải Phòng kết luận: *“Dấu vết rách thủng, bẹp méo biến dạng kim loại theo chiều từ trái sang phải, từ trước về sau, bề mặt phía ngoài bị trượt xước mất sơn (màu xanh), bám dính tạp chất màu đỏ mặn (dạng sơn) tại ba-đờ-xóc trước bên phải xe ô tô biển số 15C-178.63 phù hợp với dấu vết bung bật, cong gập biến dạng kim loại, bề mặt trượt xước bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau tại bên trái giá kim loại bắt giỏ xe và tại mặt ngoài ốc bắt mặt nạ và dấu vết trượt xước mất sơn (màu đỏ mặn) bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) tại mặt ngoài phía trên ốp nhựa bọc cangk giảm xóc trước bên trái xe mô tô biển số 34B2-457.98”*.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 455/2019/TgT ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: *“Nạn nhân bị đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương ngực gây vỡ xương thái dương trái, tổn thương nội sọ nặng, đứt dập nhu mô phổi, đã được phẫu thuật sọ não lấy máu tụ. Hiện tại nạn nhân đang trong tình trạng hôn mê, sa sút trí tuệ hoàn toàn. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 81%”*.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-AD ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn N trình bày ý kiến bảo vệ quyền lợi cho bị cáo: Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo người bào chữa đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đưa ra tại phiên tòa nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, điều kiện, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Gia đình bị cáo là hộ nghèo, bản thân bị cáo người dân tộc thiểu số. Hiện tại là lao động duy nhất trong gia đình, ông nội và bố đẻ bị cáo đều tham gia quân đội, bị hại cũng có

một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về việc vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có quan điểm xin vắng mặt tại phiên tòa, người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về các chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Kết luận giám định số 53/GĐCH-PC09 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hải Phòng; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 455/2019/TgT ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Văn N đã điều khiển xe ô tô BKS 15C-178.63 đi đến đoạn ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 10 và đường dẫn ra Quốc lộ 5 thuộc Thôn 1, xã Bắc Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã không chú ý quan sát, chuyên hướng không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông làm chị Bùi Thị M bị thương giảm 81% sức khỏe, vi phạm Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Bùi Văn N phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”, tội phạm được quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác và tài sản. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do vô ý nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 455/2019/TgT ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “*Nạn nhân bị đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương ngực gây vỡ xương thái dương trái, tổn thương nội sọ nặng, đứt dập nhu mô phổi, đã được phẫu thuật sọ não lấy máu tụ. Hiện tại nạn nhân đang trong tình trạng hôn mê, sa sút trí tuệ hoàn toàn. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 81%*” nên hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về lỗi: Căn cứ vào tài liệu hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập cho thấy bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi, bị hại điều khiển xe mô tô biển số 34B2-457.98 tham gia giao thông trên đường khi chưa có giấy phép lái xe. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là lỗi hỗn hợp.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và cùng với chủ xe bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng có một phần lỗi, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc Mường, gia đình thuộc hộ cận nghèo, theo xác nhận của UBND xã nơi bị cáo cư trú bị cáo có ông Nội và bố để tham gia quân đội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, có nhiều tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, chưa bị kết án... nên không cần thiết buộc bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội mà nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo và hoàn cảnh gia đình của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[11] Sau khi phạm tội bị cáo và ông Giang Thế Sơn là chủ xe ô tô BKS 15C-178.63 đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Chiếc xe ô tô BKS 15C-178.63 bị cáo đã điều khiển gây ra tai nạn là của ông Giang Thế S. Khi xảy ra tai nạn một phần đầu xe đã bị hỏng. Ông S có quan điểm không bị cáo phải bồi thường. Do vậy, về trách nhiệm dân sự trong vụ án không còn gì phải xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương đã trả lại xe ô tô biển số 15C-178.63 và giấy tờ cho chủ xe ông Giang Thế S và trả lại xe mô tô biển số 34B2-457.98 cho gia đình chị M quản lý, sử dụng.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 bằng lái xe, quá trình giải quyết vụ án đã trả lại cho bị cáo nên không còn gì phải giải quyết.

[13] Đối với anh Bùi Khả K là chủ xe mô tô biển số 34B2-457.98 do chị Bùi Thị M (không có giấy phép lái xe) điều khiển và xảy ra tai nạn, khi chị M lấy xe đi, anh Kính không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[14] Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Văn N 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Bùi Văn N.

Giao bị cáo Bùi Văn N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 bị cáo Bùi Văn N được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương